| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂY HÒA**<br>**TỈNH PHÚ YÊN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 24-01-2025
*V/v: "Tranh chấp ly hôn"*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Vĩnh Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Tấn Nghị và bà Phan Thị Liên

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Nguyễn Diễm Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 256/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về "Tranh chấp ly hôn"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn*: Cao Nguyên Vỹ - sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn Thạnh Phú Tây, xã Hòa Mỹ Tây, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên;

Có mặt tại phiên tòa.

*Bị đơn*: Nguyễn Thị Châu Châu - sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn Phú Thuận, xã Hòa Mỹ Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên;

Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Cao Nguyên Vỹ trình bày: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu, sống chung với nhau và tổ chức đám cưới năm 2015 đến năm 2018 đi đăng ký kết hôn, được UBND xã Hòa Mỹ Đông cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật ngày 18/09/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc nhưng những năm gần đây phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nên tình cảm vợ chồng phai nhạt dần. Hiện nay ông và bà Châu đã sống ly thân không còn sống chung nhà và không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Do đó nay ông Vỹ nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn và không có khả năng đoàn tụ nên xin ly hôn bị đơn bà Châu để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Nhã Uyên – sinh ngày 15/01/2016, hiện nay con đang do bà Châu nuôi dưỡng. Nay ly hôn ông Vỹ và bà Châu đã thống nhất giao con chung cho bà Châu tiếp tục nuôi dưỡng và ông Vỹ cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/một tháng.

Về tài sản chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra nguyên đơn không có yêu cầu nào khác

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa nhưng có đơn yêu cầu vắng mặt và có ý kiến trình bày: Về quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung thống nhất theo ý kiến của nguyên đơn, do đi làm xa nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không được do bị đơn vắng mặt.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, giao con chung cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng, nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng một tháng, không yêu cầu giải quyết quan hệ tài sản.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn và được UBND xã Hòa Mỹ Đông, huyện Tây Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp, nguyên đơn có yêu cầu ly hôn nên quan hệ pháp luật là: Tranh chấp ly hôn.

[2] Hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp, bị đơn có nơi cư trú tại Thôn Phú Thuận, xã Hòa Mỹ Đông, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, do đó căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[4] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn trình bày lý do xin ly hôn là do mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống hiện nay hai vợ chồng đã sống ly thân không còn ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Bị đơn cũng thống nhất với ý kiến của nguyên đơn nên có cơ sở xác định giữa nguyên đơn và bị đơn tình cảm không còn. Lời trình bày của nguyên đơn, phù hợp với ý kiến của bị đơn và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và quá trình thẩm tra tại phiên tòa nên đủ căn cứ để xác định nguyên đơn đã chứng minh cho yêu cầu của mình là đúng.

Xét thấy giữa nguyên đơn và bị đơn không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được,nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4.2] Về con chung: Con chung tên Nguyễn Nhã Uyên – sinh ngày 15/01/2016, hiện nay con đang do bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng và có nguyện vọng sống với mẹ. Con đã sống ổn định nên để đảm bảo cho việc phát triển ổn định, bền vững về thể chất và tinh thần của con nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn về việc tiếp tục giao con chung cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Về mức cấp dưỡng nuôi con chung nguyên đơn tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng một tháng. Hội đồng xét xử xét thấy hiện nay với mức cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế chi phí tại địa phương nên chấp nhận ý kiến của nguyên đơn.

[4.3] Về tài sản: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình. Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

**Tuyên xử**: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Cao Nguyên Vỹ

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Cao Nguyên Vỹ được ly hôn bị đơn Nguyễn Thị Châu Châu.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Nhã Uyên – sinh ngày 15/01/2016 cho bị đơn bà Nguyễn Thị Châu Châu trực tiếp nuôi dưỡng, nguyên đơn Cao Nguyên Vỹ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 5/2025 cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân gia đình

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con. Được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001051 ngày 24/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa nên còn phải nộp 300.000 đồng

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Vĩnh Phúc**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Tây Hòa;
- Chi cục THADS H. Tây Hòa;
- UBND xã Hòa Mỹ Đông (số GCNKH 94/2018);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Tấn Nghị** **Phan Thị Liên** **Trần Thị Vĩnh Phúc**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Vĩnh Phúc**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Tây Hòa;
- Chi cục THADS H. Tây Hòa;
- UBND phường Hòa Hiệp Trung, Tx. Đông Hòa
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.